



# BẢN TIN PHÁP LUẬT

SỐ 02/2024

Địa chỉ: Tầng 6, LPB Tower 17 Tông Đản, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
[www.lpbi.com.vn](http://www.lpbi.com.vn) | Hotline: 1900 1898

**LPBank**   
INSURANCE

# NỘI DUNG CHÍNH

**01**

Điểm tin pháp luật

**02**

Cập nhật pháp lý

**03**

Danh mục văn bản  
Lịch pháp lý 2024

**Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:**

*Phòng Pháp chế - KSTT/Ban KSNB  
Email: [phapche@lpbi.com.vn](mailto:phapche@lpbi.com.vn)*

# ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

## Một số chính sách mới tháng 03/2024

### 1. Tăng giá vé máy bay nội địa hạng phổ thông từ ngày 01/03/2024

Ngày 30/11/2023, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành **Thông tư số 34/2023/TT-BGTVT**. Theo đó, **giá vé máy bay hạng phổ thông trong nước tăng kể từ ngày 01/03/2024** như sau:

Nhóm	Khoảng cách đường bay	Mức tối đa (đồng/vé một chiều)	
		Mức mới	Mức cũ
I	< 500 km		
1.	Nhóm đường bay phát triển kinh tế xã hội	1.600.000	
2.	Nhóm đường bay khác < 500 km	1.700.000	
II	Từ 500 km - dưới 850 km	2.250.000	2.200.000
II	Từ 850 km - dưới 1.000 km	2.890.000	2.790.000
IV	Từ 1.000 km - dưới 1.280 km	3.400.000	3.200.000
V	≥ 1.280 km	4.000.000	3.750.000



# ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

## Một số chính sách mới tháng 03/2024

### 2. Bãi bỏ Quyết định về cho vay mua máy tính học online từ ngày 30/03/2024

Đây là nội dung được Thủ tướng chính phủ nêu tại Quyết định số 02/2024/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 30/03/2024. Theo đó, Quyết định này bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ trực tuyến ngày 04/04/2022.

Với các hợp đồng tín dụng đã được ký trước ngày 30/3/2024 thì sẽ giải quyết như sau:

- Các bên (ngân hàng Chính sách xã hội, khách hàng, các bên liên quan) tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng đã ký.
- Việc theo dõi, thu hồi nợ, xử lý nghiệp vụ phát sinh liên quan đến khoản nợ này do ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục thực hiện theo quy định áp dụng với ngân hàng này.



# ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

## Một số chính sách mới tháng 03/2024

### 3. Bổ sung số định danh cá nhân trong hoạt động ngân hàng từ 01/03/2024

Thông tư số 24/2023/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 01/03/2024 đã sửa đổi, bổ sung các Thông tư về việc xuất trình, cung cấp giấy tờ về cư dân khi thực hiện thủ tục hành chính trong hoạt động ngân hàng. Cụ thể:

3.1. **Ngân hàng hợp tác xã:** Hồ sơ của thành viên tham gia góp vốn vào ngân hàng hợp tác xã gồm:

- Tên và địa điểm đặt trụ sở chính, giấy phép thành lập/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; số vốn góp và tỷ lệ, thời hạn góp vốn.
- Họ tên, nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi thường trú, tạm trú), số Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc định danh cá nhân (với cá nhân là người đại diện theo pháp luật, người đại diện vốn góp).

(trong khi đó, quy định cũ ngoài CMND thì có thể dùng hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác - quy định mới đã thay những giấy tờ này bằng định danh cá nhân)

3.2. **Hồ sơ đề nghị chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng** cổ phần từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác bao gồm các tài liệu với cá nhân:

- Họ, tên, số CMND/số định danh cá nhân (cá nhân mang quốc tịch Việt Nam), số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày và nơi cấp với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam.
- Bổ sung thêm giấy tờ là số định danh cá nhân.**

Trong khi đó, quy định cũ đang sử dụng số CMND/số thẻ Căn cước công dân/số hộ chiếu/giấy tờ chứng thực hợp pháp khác, ngày cấp, nơi cấp mà không phân biệt có quốc tịch Việt Nam hay không.

# ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

## Một số chính sách mới tháng 03/2024

### 4. Đối tượng được mua nhà ở trong khu công nghệ cao từ 25/03/2024

Từ ngày 25/3/2024, Nghị định số 10/2024/NĐ-CP về khu công nghệ cao chính thức có hiệu lực.

Theo đó, các đối tượng được thuê, mua, thuê mua nhà ở, cơ sở lưu trú phục vụ người lao động trong khu công nghệ cao được quy định tại khoản 5 Điều Điều 14 Nghị định số 10/2024/NĐ-CP về chính sách phát triển hạ tầng xã hội phục vụ người lao động trong khu công nghệ cao gồm:

4.1. *Người lao động được ưu tiên xét mua nhà ở:* (i) Làm việc trong Ban Quản lý khu công nghệ cao; (ii) Chuyên gia, người lao động có hợp đồng không xác định thời hạn với nhà đầu tư tại khu công nghệ cao.

4.2. *Tổ chức là nhà đầu tư, cá nhân là chuyên gia, người lao động làm tại khu công nghệ cao* được thuê nhà trong thời gian làm việc, hoạt động tại đây.



# ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

## Một số chính sách mới tháng 03/2024

### 5. Được xin cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện online từ ngày 25/03/2024

Trình tự cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại **Khoản 3 Điều 26 Nghị định 28/2018/NĐ-CP** được **Chính phủ sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 14/2024/NĐ-CP** sẽ có hiệu lực từ **25/3/2024**. Theo đó, tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài có thể gửi hồ sơ cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện **bằng một trong ba cách** sau đây:

**5.1 Nộp trực tiếp** tại trụ sở cơ quan cấp giấy phép. Trong trường hợp này, người nộp hồ sơ phải có giấy giới thiệu/giấy ủy quyền được dịch ra tiếng Việt và hợp pháp hóa lãnh sự.

**5.2 Gửi qua dịch vụ bưu chính** (quy định cũ tại **Nghị định 28/2018/NĐ-CP** đang để là qua đường bưu điện) đến cơ quan cấp giấy phép.

**5.3 Hình thức nộp online** các thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý qua Cổng dịch vụ công quốc gia/Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

Thời gian giải quyết tăng từ 15 ngày làm việc lên 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Đồng thời, bổ sung quy định về thời hạn giải quyết là 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ nếu phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

*Như vậy, quy định cũ tính theo ngày làm việc là thời hạn là 15 ngày làm việc nhưng quy định mới chỉ tính là 20 ngày không phân biệt là ngày làm việc hay không làm việc và bổ sung thời hạn nếu phải xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.*



# CẬP NHẬT PHÁP LÝ

## Mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm theo Thông tư số 67/2023/TT-BTC

### 1. Hướng dẫn mới về mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm

Theo **Điều 51 Thông tư số 67/2023/TT-BTC** hướng dẫn về mức hoa hồng đại lý bảo hiểm, cụ thể:

1. **Doanh nghiệp bảo hiểm**, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài **trả hoa hồng đại lý bảo hiểm theo quy định tại khoản 3 Điều này** cho đại lý bảo hiểm **sau khi đại lý bảo hiểm mang lại dịch vụ cho doanh nghiệp bảo hiểm**, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài.

2. **Doanh nghiệp bảo hiểm**, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài **căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều này, điều kiện và đặc điểm cụ thể của mình để xây dựng quy chế chi hoa hồng đại lý bảo hiểm** áp dụng thống nhất và công khai trong doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài.



3. Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm **tối đa** được trả trên phí bảo hiểm thực tế thu được của từng hợp đồng bảo hiểm mà doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài trả cho đại lý bảo hiểm được thực hiện theo quy định sau **(trừ các trường hợp quy định tại điểm 3.4 khoản này)**:



# CẬP NHẬT PHÁP LÝ

## Mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm theo Thông tư số 67/2023/TT-BTC

### 1. Hướng dẫn mới về mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm (tiếp)

3.1. Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm **tối đa** đối với các hợp đồng bảo hiểm thuộc **bảo hiểm phi nhân thọ**:

STT	Nghiệp vụ bảo hiểm	Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa (%)
1	Bảo hiểm tài sản	5
2	Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển	10
3	Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu đối với tàu biển	5
4	Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu (trừ tàu biển)	15
5	Bảo hiểm trách nhiệm	5
6	Bảo hiểm hàng không	0,5
7	Bảo hiểm xe cơ giới (trừ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới)	10
8	Bảo hiểm cháy, nổ	10
9	Bảo hiểm tín dụng và rủi ro tài chính	10
10	Bảo hiểm thiệt hại khác	10
11	Bảo hiểm nông nghiệp	20
12	Bảo hiểm bảo lãnh	10

Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm **tối đa** đối với **bảo hiểm bắt buộc**:

STT	Bảo hiểm bắt buộc	Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa (%)
1	Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô	5
2	Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy	20
3	Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc	5
4	Bảo hiểm bắt buộc công trình trong thời gian xây dựng	5
5	Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng	5
6	Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba trong hoạt động đầu tư xây dựng	5
7	Bảo hiểm bắt buộc đối với người lao động thi công trên công trường	5

- Hoa hồng đại lý bảo hiểm đối với các hợp đồng bảo hiểm trọn gói được tính bằng tổng số hoa hồng đại lý bảo hiểm của từng nghiệp vụ bảo hiểm trong hợp đồng bảo hiểm trọn gói.

# CẬP NHẬT PHÁP LÝ

## Mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm theo Thông tư số 67/2023/TT-BTC

### 1. Hướng dẫn mới về mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm (tiếp)

3.2. Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm **tối đa** đối với các hợp đồng bảo hiểm thuộc **bảo hiểm nhân thọ**:

a) Đối với các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ cá nhân:

Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa được áp dụng đối với các nghiệp vụ bảo hiểm theo quy định sau:

- Đối với các hợp đồng bảo hiểm phát hành trước ngày 01/7/2024, tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa theo bảng sau:

Nghiệp vụ bảo hiểm	Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa (%)			
	Phương thức nộp phí định kỳ			Phương thức nộp phí 1 lần
	Năm hợp đồng thứ nhất	Năm hợp đồng thứ hai	Các năm hợp đồng tiếp theo	
1. Bảo hiểm tử kỳ	40	20	15	15
2. Bảo hiểm sinh kỳ	15	10	5	5
- Thời hạn bảo hiểm từ 10 năm trở xuống	20	10	5	5
- Thời hạn bảo hiểm trên 10 năm				

Nghiệp vụ bảo hiểm	Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa (%)			
	Phương thức nộp phí định kỳ			Phương thức nộp phí 1 lần
	Năm hợp đồng thứ nhất	Năm hợp đồng thứ hai	Các năm hợp đồng tiếp theo	
3. Bảo hiểm hỗn hợp:	25	7	5	5
- Thời hạn bảo hiểm từ 10 năm trở xuống	40	10	10	7
- Thời hạn bảo hiểm trên 10 năm				
4. Bảo hiểm trọn đời	30	20	15	10
5. Bảo hiểm trả tiền định kỳ	25	10	7	7
6. Bảo hiểm liên kết chung	25	7	5	5
Từ 10 năm trở xuống	40	10	10	7
Trên 10 năm				
7. Bảo hiểm liên kết đơn vị	40	10	10	7

# CẬP NHẬT PHÁP LÝ

## Mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm theo Thông tư số 67/2023/TT-BTC

### 1. Hướng dẫn mới về mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm (tiếp)

- Đối với các hợp đồng bảo hiểm phát hành kể từ ngày 01/7/2024, tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa thực hiện như sau:

+ Đối với các hợp đồng bảo hiểm có thời hạn từ 01 năm trở xuống và 01 năm tái tục hàng năm: 20%

+ Đối với các hợp đồng bảo hiểm trên 01 năm:

Ng nghiệp vụ bảo hiểm	Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa (%)			
	Phương thức nộp phí định kỳ			Phương thức nộp phí 1 lần
	Năm hợp đồng thứ nhất	Năm hợp đồng thứ hai	Các năm hợp đồng tiếp theo	
1. Bảo hiểm tử kỳ, Bảo hiểm trọn đời	40	20	15	15
2. Bảo hiểm sinh kỳ, Bảo hiểm trả tiền định kỳ, Bảo hiểm hỗn hợp: - Thời hạn bảo hiểm từ 10 năm trở xuống - Thời hạn bảo hiểm trên 10 năm	25	7	5	5
	30	20	10	7
3. Bảo hiểm liên kết chung, Bảo hiểm liên kết đơn vị	30	20	10	7

b) Hoa hồng đại lý bảo hiểm đối với **hợp đồng bảo hiểm hưu trí: 3% tổng phí bảo hiểm;**

c) Đối với các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ nhóm: Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa bằng 50% các tỷ lệ tương ứng áp dụng cho các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ cá nhân cùng loại.

3.3. Tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa đối với các **hợp đồng bảo hiểm thuộc bảo hiểm sức khỏe: 20%.**

3.4. Đối với các sản phẩm bảo hiểm có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo văn bản hướng dẫn riêng đó.

4. Trường hợp tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô cho các thành viên thông qua đại lý bảo hiểm vi mô, tỷ lệ hoa hồng đại lý bảo hiểm tối đa là 10% phí bảo hiểm thực tế thu được của từng hợp đồng bảo hiểm.

# CẬP NHẬT PHÁP LÝ

## Mức chi Hoa hồng đại lý bảo hiểm theo Thông tư số 67/2023/TT-BTC

### 2. Thưởng, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và các quyền lợi khác theo thỏa thuận tại hợp đồng đại lý bảo hiểm

Việc thưởng, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và các quyền lợi khác theo thỏa thuận tại hợp đồng đại lý bảo hiểm theo Khoản 1 Điều 52 Thông tư số 67/2023/TT-BTC áp dụng đối với Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ như sau:

1. Các khoản thưởng, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và các quyền lợi khác theo thỏa thuận tại hợp đồng đại lý của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thực hiện như sau:

a) **Đối với bảo hiểm sức khỏe:** Tổng các khoản chi thưởng, hỗ trợ và quyền lợi khác của các đại lý bảo hiểm **không vượt quá 100%** hoa hồng đại lý bảo hiểm của tất cả các hợp đồng bảo hiểm thuộc bảo hiểm sức khỏe đã khai thác trong năm tài chính;

b) **Đối với bảo hiểm phi nhân thọ:** Tổng các khoản chi thưởng, hỗ trợ và quyền lợi khác của các đại lý bảo hiểm **không vượt quá 50%** hoa hồng đại lý bảo hiểm của tất cả các hợp đồng bảo hiểm thuộc bảo hiểm phi nhân thọ đã khai thác trong năm tài chính.



# DANH MỤC VĂN BẢN - LỊCH PHÁP LÝ 2024

## Một số sự kiện lưu ý trong Quý I/2024

● BÁO CÁO HẰNG THÁNG ● BÁO CÁO HẰNG QUÝ ● BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TRONG NĂM

### THÁNG 1

Thông báo tình hình biến động lao động tháng 12/2023 <sup>(01)</sup>

T2 T3 T4 T5 T6 T7 CN

Tết dương lịch → 1

- Báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động năm 2023 <sup>(03)</sup>
- Báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động năm 2023 <sup>(04)</sup>
- Báo cáo y tế lao động năm 2023 <sup>(05)</sup>

8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31				

- Báo cáo tình hình tham gia bảo hiểm thất nghiệp năm 2023 <sup>(06)(07)</sup>
- Công bố tình hình tai nạn lao động xảy ra tại cơ sở năm 2023 <sup>(07)(08)</sup>
- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2023 (đối với Chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ) <sup>(07)(09)</sup>

Báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài năm 2023 <sup>(02)</sup>

Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2023 (đối với Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung hoặc cụm công nghiệp) <sup>(09)</sup>

- Tờ khai thuế GTGT tháng 12/2023 <sup>(10)</sup>
- Tờ khai thuế TNCN tháng 12/2023 <sup>(10)</sup>

- Nộp lệ phí môn bài năm 2024 <sup>(11)</sup>
- Nộp thuế TNDN tạm tính Quý IV/2023 <sup>(12)</sup>
- Tờ khai thuế GTGT Quý IV/2023 <sup>(10)</sup>
- Tờ khai thuế TNCN Quý IV/2023 <sup>(10)</sup>
- Trích nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN và kinh phí Công đoàn tháng 01/2024 <sup>(13)(14)(15)</sup>

### Căn cứ:

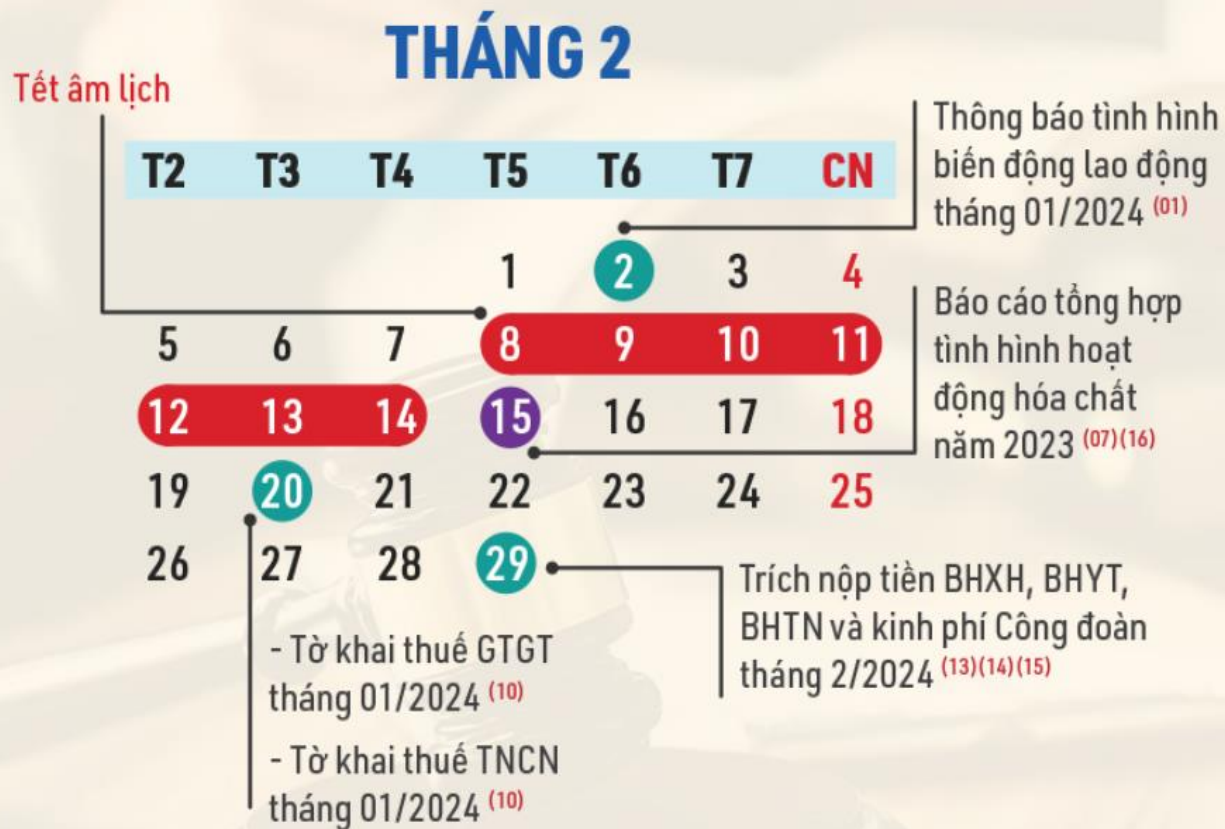
- (01) Khoản 2 Điều 16 Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH
- (02) Khoản 1 Điều 6 Nghị định 152/2020/NĐ-CP
- (03) Khoản 1 Điều 24 Nghị định 39/2016/NĐ-CP
- (04) Khoản 2 Điều 10 Thông tư 07/2016/TT-BLĐTBXH
- (05) Điều 10 Thông tư 19/2016/TT-BYT
- (06) Khoản 7 Điều 32 Nghị định 28/2015/NĐ-CP
- (07) Khoản 5 Điều 148 Bộ luật Dân sự 2015
- (08) Điểm a khoản 1 Điều 4 Thông tư 13/2020/TT-BLĐTBXH
- (09) Khoản 2 Điều 66 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT được đính chính tại điểm a khoản 1 Điều 1 Quyết định 3323/QĐ-BTNMT năm 2022
- (10) Khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế 2019
- (11) Khoản 1 Điều 10 Nghị định 126/2020/NĐ-CP
- (12) Khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý thuế 2019
- (13) Điều 7, Điều 16, Điều 19 Quyết định 595/QĐ-BHXH
- (14) Khoản 5 Điều 2 Quyết định 490/QĐ-BHXH
- (15) Điều 5, khoản 2 Điều 6 Nghị định 191/2013/NĐ-CP

\*\*\* Nếu ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó <sup>(07)</sup>

# DANH MỤC VĂN BẢN - LỊCH PHÁP LÝ 2024

## Một số sự kiện lưu ý trong Quý I/2024

● BÁO CÁO HÀNG THÁNG ● BÁO CÁO HÀNG QUÝ ● BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TRONG NĂM



### Căn cứ:

- (01) Khoản 2 Điều 16 Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH
- (07) Khoản 5 Điều 148 Bộ luật Dân sự 2015
- (10) Khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế 2019
- (13) Điều 7, Điều 16, Điều 19 Quyết định 595/QĐ-BHXH
- (14) Khoản 5 Điều 2 Quyết định 490/QĐ-BHXH
- (15) Điều 5, khoản 2 Điều 6 Nghị định 191/2013/NĐ-CP
- (16) Khoản 1 Điều 9 Thông tư 32/2017/TT-BCT sửa đổi tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BCT

\*\*\* Nếu ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ theo quy định thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày làm việc liền kề sau ngày nghỉ đó <sup>(07)</sup>

# DANH MỤC VĂN BẢN - LỊCH PHÁP LÝ 2024

## Một số sự kiện lưu ý trong Quý I/2024

● BÁO CÁO HẰNG THÁNG ● BÁO CÁO HẰNG QUÝ ● BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TRONG NĂM

### THÁNG 3

T2 T3 T4 T5 T6 T7 CN

				1	2	3
4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17
18	19	20	21	22	23	24
25	26	27	28	29	30	31

Thông báo tình hình  
biến động lao động  
tháng 02/2024 <sup>(01)</sup>

- Tờ khai thuế GTGT tháng 2/2024 <sup>(10)</sup>
- Tờ khai thuế TNCN tháng 2/2024 <sup>(10)</sup>



### Căn cứ:

- (01) Khoản 2 Điều 16 Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH
- (10) Khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế 2019

# DANH MỤC VĂN BẢN - LỊCH PHÁP LÝ 2024

## Sử dụng tại Bản tin pháp luật số 02/2024

1. Luật số: 08/2022/QH15: Luật Kinh doanh bảo hiểm.
2. Nghị định số 10/2024/NĐ-CP: Quy định về khu công nghệ cao.
3. Nghị định số 14/2024/NĐ-CP: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
4. Thông tư số 67/2023/NĐ-CP: Hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/07/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.
5. Thông tư số 34/2023/TT-BGTVT: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2019/TT-BGTVT ngày 03/05/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa.
6. Thông tư số 24/2023/TT-NHNN: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến việc nộp, xuất trình, cung cấp thông tin, giấy tờ về cư dân khi thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng.
7. Quyết định số 02/2024/QĐ-TTg: Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị học tập trực tuyến.